

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT,
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:** Ông **Văn Quang Bảo**.
- Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Thủy.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/2024/QĐ-TA ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Lê Chí N**, sinh năm 2000 tại tỉnh Kiên Giang; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 4/12; hộ khẩu thường trú: **Ấp S, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang**; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; con ông **Lê Văn H** và bà **Thị H1**; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2018 bị **Công an phường Đ, thành phố T** lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, hoàn thành cai nghiện năm 2019;

Tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của **Ủy ban nhân dân phường H** giao **Lê Chí N** cho Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; người bị đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. **Người đề nghị tham gia phiên họp:** Bà **Lê Thị Ngọc O** - Phó Trưởng phòng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội **thành phố B, tỉnh Bình Dương** (Quyết định số: 01/QĐ-PLĐTBXH ngày 03/5/2024).

2. **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:** Ông Võ Văn Nam - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản xác minh xác định **Lê Chí N** là đối tượng nghiện ma túy và không nơi cư trú nhất định. **Lê Chí N** bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10/2017, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút, tăng suất sử dụng một tuần sử dụng một đến hai lần. Lần gần nhất, **Lê Chí N** sử dụng ma túy là ngày 25/02/2024.

Ngày 26/02/2024, **Ủy ban nhân dân phường H** đã tiến hành lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Lê Chí N**. Tại Phiếu tổng hợp theo dõi của **Trạm y tế phường C** có nghiện ma túy. Tại Biên bản xét

nghiệm chất ma túy và Phiếu trả lời kết quả ngày 26/02/2024 của **Trạm y tế phường C** xác định **Lê Chí N** dương tính với chất Methamphetamine.

Tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của **Ủy ban nhân dân phường H** giao quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Văn bản số 19/ĐN-CNBB ngày 04/5/2024 và tại phiên họp, đại diện người đề nghị trình bày:

Lê Chí N là người nghiện ma túy và không nơi cư trú nhất định. **Lê Chí N** bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10/2017, hình thức sử dụng là hút. Lần gần nhất, **Lê Chí N** sử dụng ma túy là ngày 25/02/2024. Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản xác minh và tại phiên họp, **Lê Chí N** thừa nhận có sử dụng ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và không nơi cư trú nhất định. Do đó, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Lê Chí N** vào cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương với thời hạn 15 tháng.

Người bị đề nghị: **Lê Chí N** thống nhất đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương theo đề nghị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Chí N** đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền, Thẩm phán tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Lê Chí N** vào cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương với thời hạn từ 14 tháng đến 16 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện người đề nghị và đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về thẩm quyền lập hồ sơ: Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội **thành phố B** lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Chí N**. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát xem xét, quyết định là đúng thẩm quyền.

[2] Về đối tượng áp dụng: **Lê Chí N** là người đủ 18 tuổi. Tại Phiếu tổng hợp theo dõi của **Trạm y tế phường C** có nghiện ma túy. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy và Phiếu trả lời kết quả ngày 26/02/2024 của **Trạm y tế phường C** xác định **Lê Chí N** dương tính với chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 247 của Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản xác minh và tại phiên họp, **Lê Chí N** thừa nhận có

sử dụng ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và không có nơi cư trú nhất định. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Chí N** là đúng đối tượng, đúng hành vi vi phạm, phù hợp với quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

[3] Về thời hiệu áp dụng: Ngày 26/02/2024, Ủy ban nhân dân phường H lập biên bản đối với **Lê Chí N** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Hành vi của **Lê Chí N** còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đảm bảo quy định tại Điều 103 và Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 40, Điều 41, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: **Lê Chí N** tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Xét thấy, **Lê Chí N** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của người sử dụng, là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Chí N** là cần thiết để chữa bệnh, lao động, học tập và giáo dục trở thành công dân tốt.

[8] Xét ý kiến của đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B và Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đề nghị áp dụng biện pháp đưa **Lê Chí N** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Chí N**.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 26/02/2024).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B, Công an thành phố B và Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm phối hợp thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Phòng LĐTB và XH thành phố Bến Cát;
- UBND phường Hòa Lợi;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Quang Bảo